

Số: 116/2024/QĐST-HNGĐ

TC, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 211/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024, về việc “Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Sa P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tạm trú: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Thạch G, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch G thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Về con chung: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch G có 01 con chung tên Thạch Ngọc Q, sinh ngày 04/11/2015. Chị P và anh G thống nhất giao cháu Q cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Thạch G cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Thạch Ngọc Q với số tiền 1.000.000 đồng/ tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch G thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Thạch Thị Sa P phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Thạch G phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng chị P đồng ý nộp thay án phí cho anh G do đó chị P phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí. Nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị P đã đóng theo biên lai thu số 0002950 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC. Chị Thạch Thị Sa P đã nộp xong án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh
(Số 148/2014, quyền số 01/2014 ngày 12/12/2014);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Võ Thị Ngọc Quyền